TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/ HNGĐ-ST
Ngày: 17/12/2018
"*V/v tranh chấp về ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hồng Quảng
2. Bà Lê Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 413/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thu Ng, sinh năm 1993.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu 3, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở hiện nay: Xã Đông Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế Ng, sinh năm 1993.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu 3, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/8/2018 và ngày 02/10/2018, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn- chị Lê Thu Ng trình bày: Chị và anh Nguyễn Thế Ng kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống với bố mẹ chồng tại tổ 3, khu 3, phường Mông Dương, Cẩm Phả, Quảng Ninh. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó do anh Ng không có khả năng sinh con (vô sinh) nên đã phát sinh mâu thuẫn, rất nhiều lần anh Ng to tiếng, xúc phạm chị. Do mâu thuẫn trầm trọng nên chị Ng về quê ngoại ở Đông Hưng, Thái Bình ở, anh chị ly thân nhau từ đầu năm 2018 đến nay. Mâu thuẫn vợ chồng chị đã được gia

đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị thấy rằng không thể tiếp tục chung sống với anh Ng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Ng. Chị và anh Ng không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Ng vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh Ng.

Đối với bị đơn- anh Nguyễn Thế Ng, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đến trụ sở Tòa án để giải quyết yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thu Ng nhưng anh Ng đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn chị Lê Thu Ng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn anh Nguyễn Thế Ng không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo điều 70; điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thu Ng, đề nghị hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Thế Ng có nơi cư trú tại phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thu Ng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Thế Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thu Ng và anh Nguyễn Thế Ng là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 12/12/2016. Trong quá trình chung sống đã nảy sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân. Chị Ng cho rằng do không có con chung nên cuộc sống lạnh nhạt, thiếu sự gắn kết nghĩa vụ và trách nhiệm với nhau. Mặc dù chị không có lỗi trong việc này nhưng anh Ng thường chửi bới, xúc phạm chị dẫn đến chị phải về quê ngoại sinh sống từ đầu năm 2018 đến nay. Do không thể tiếp tục chung sống với anh Ng nên chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Ng.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Ng vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và cũng không rõ quan điểm của anh Ng về yêu cầu xin ly hôn của chị Ng.

Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Ng tại địa phương. Kết quả xác minh cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Ng đã phát sinh từ đầu năm 2018, hiện hai vợ chồng đang sống ly thân.

Đối chiếu với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Ng và anh Ng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng đối với anh Ng.

[3] Về con chung: Chị Lê Thu Ng và anh Nguyễn Thế Ng không có con chung nên không đề cập giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thu Ng và anh Nguyễn Thế Ng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lê Thu Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28; Điều 35*;* Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thu Ng ly hôn với anh Nguyễn Thế Ng.

2. Về con chung: Chị Lê Thu Ng và anh Nguyễn Thế Ng không có con chung nên không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thu Ng và anh Nguyễn Thế Ng không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thu Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên chị Ng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004191 ngày 02/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Nguyên đơn chị Lê Thu Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Nguyễn Thế Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Ninh.
-VKSND TP Cẩm Phả;
-Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
-UBND phường Mông Dương, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ; VP

TM. HỘI ĐỒNG XET XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích